

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày: 13-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kiều Thị Kim Dung

Bà Phạm Thị Lập

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự thụ lý số 45/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân tỉnh L.

Người đại diện theo pháp luật của UBND tỉnh L: Ông Nguyễn Văn U – Chức vụ: Chủ tịch UBND.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự: Bà Nguyễn Bình M – Trưởng phòng Quản lý Ngân sách - Sở Tài chính tỉnh Long An. (Vắng mặt)

- Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại, Dịch vụ DNA.

Địa chỉ: Số 147 – 149, đường Quốc lộ X, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH TM DV DNA: Bà Triệu Thanh Tr - Chức vụ: Giám đốc. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Nguyên V, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 147, đường Quốc lộ X, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2. Ông Lê Thanh L, sinh năm 1957 (Vắng mặt)

(Ông Lê Thanh L bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, theo Kết luận Giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 3723/KL-GĐ ngày 07-9-2022 của Tr tâm Pháp y tâm thần Khu vực TP.HCM).

- Người đại diện theo pháp luật của ông Lê Thanh L: Bà Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 1968 (là vợ của ông Lê Thanh L, có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 27, đường số 6, khu dân cư I, ấp 5A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lê Thanh L và bà Nguyễn Thị Bé N: Luật sư Nguyễn Hữu X – Thành viên Đoàn luật sư tỉnh Long An (Có mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Kim Kh, sinh năm 1987 (Có mặt).

Địa chỉ: Số 18, đường VNQ, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An

4. Ông Phan Minh Tr, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BA B, xã LB, thành phố Tân An, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01-10-2007, ông Lê Thanh L được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Sở Y tế tỉnh Long An và đến ngày 15-02-2017 cho thôi giữ chức vụ và có quyết định nghỉ hưu từ ngày 01-12-2017.

Trong thời gian giữ chức vụ Giám đốc Sở Y tế, ông Lê Thanh L được UBND tỉnh Long An giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư nhiều dự án, trong đó có các dự án gồm: Đầu tư xây dựng Trung tâm kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm, Trung tâm Giám định Y khoa, Trung tâm Pháp y và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (gọi là tòa nhà 04 cơ quan), gồm nhiều gói thầu. Qua thanh tra gói thầu cung cấp và lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh, Cơ quan thanh tra phát hiện có vi phạm pháp luật, làm thất thoát ngân sách nhà nước nên chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Theo hồ sơ, ngày 25-01-2014, Sở Y tế có văn bản xin chủ trương tiến hành thi công gói thầu cung cấp, lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh, thuộc công trình tòa nhà 04 cơ quan. Ngày 10-02-2014, UBND tỉnh Long An có Công văn số 365/UBND-KT đồng ý cho chủ trương phát sinh gói thầu “lắp đặt hệ thống camera giám sát”. Nguồn vốn thực hiện: Sử dụng trong tổng mức đầu tư của dự án đã phê duyệt theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 28-01-2011 của UBND tỉnh.

Ngày 28-3-2014, Công ty Cổ phần Thông tin và Thẩm định giá MN (gọi tắt là Cty Thẩm định giá MN) thực hiện Chứng thư thẩm định giá số Vc 14/03/20/ĐS-LA làm cơ sở chỉ định thầu. Kết quả thẩm định giá hệ thống thiết

bị camera là 1.920.000.000 đồng, với tiêu chuẩn nhãn hiệu, model, xuất xứ hàng hóa và số lượng đúng theo yêu cầu thiết bị của Sở Y tế. Cụ thể:

- Camera quay quét 360⁰ SONY SNC-ER580, xuất xứ Nhật Bản: 02 cái;
- Camera cố định SONY SNC-DH280, xuất xứ Nhật Bản: 13 cái;
- Đầu ghi kỹ thuật số SONY NSR-500, xuất xứ Nhật Bản: 02 cái;
- Màn hình Tivi KDL-46W704A, xuất xứ Mỹ: 02 cái;
- Ổ cứng lưu trữ SEAGATE, xuất xứ Mỹ: 06 cái;
- Dây cáp mạng, xuất xứ Đài Loan: 3.500m.

Trên cơ sở kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất và thẩm định kết quả đấu thầu. Ngày 18-4-2014, ông Lê Thanh L ký Quyết định số 97/QĐ-SYT, chỉ định thầu là Công ty Trách nhiệm hữu hạn, Thương mại Dịch vụ ĐNA (gọi là Công ty ĐNA), do anh Trần Nguyên V làm Giám đốc. Cùng ngày, ông Võ Văn Th1 - Phó Giám đốc Sở Y tế, Trưởng ban quản lý dự án xây dựng thuộc Sở Y tế ký Hợp đồng số 19/2014/HĐ-04CQ với Công ty ĐNA, về việc cung cấp, lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh tòa nhà 04 cơ quan, giá trị hợp đồng 1.920.000.000 đồng, các thiết bị lắp đặt có nhãn hiệu, cấu hình, model, xuất xứ hàng hóa và số lượng trùng khớp với Chứng thư thẩm định giá số Vc 14/03/20/ĐS-LA ngày 28-3-2014 của Cty Thẩm định giá MN. Ông Võ Văn Th1 phân công Võ Tấn Ng, là thành viên Ban quản lý dự án xây dựng thuộc Sở Y tế phụ trách thực hiện hồ sơ gói thầu, theo dõi việc thi công và nghiệm thu gói thầu. Thuê Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế xây dựng P (gọi là Cty P) giám sát thi công. Sau khi ông Th1 ký Hợp đồng số 19/2014/HĐ-04CQ ngày 18-4-2014 với Công ty ĐNA, đến ngày 11-5-2014, ông Lê Thanh L ký Quyết số 601/QĐ-SYT thành lập Ban điều hành dự án xây dựng, thay thế Quyết định số 321/QĐ-SYT ngày 04-4-2012, về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý dự án xây dựng trực thuộc Sở Y tế, nên ông Võ Văn Th1 không còn làm Trưởng ban.

Đầu tháng 7-2014, Công ty ĐNA nhập thiết bị về chân công trình để đưa vào thi công, thì ông Nguyễn Hữu Ph1 là nhân viên giám sát của Công ty P phát hiện xuất xứ và model ghi trên nhãn mác các thiết bị nhập về không trùng khớp với hợp đồng đã ký kết, cụ thể:

- Camera quay quét 360⁰ và Camera cố định, xuất xứ Nhật Bản thay đổi sang xuất xứ Tr Quốc;
- Đầu ghi kỹ thuật số, xuất xứ Nhật Bản thay đổi sang xuất xứ Đài Loan;
- Màn hình Tivi KDL-46W704A, xuất xứ Nhật Bản thay đổi bằng Màn hình Tivi KDL-48W600B, xuất xứ Malaysia;
- Ổ cứng lưu trữ Seagate, xuất xứ Mỹ thay đổi sang Western, xuất xứ Thái Lan.

Do đó, ông Ph1 yêu cầu dừng thi công và báo cho ông Võ Tấn Ng biết. Ông Ng đến công trình kiểm tra thực tế và về báo lại với ông L biết, ông L cho dừng thi công để kiểm tra lại.

Vài ngày sau, ông Lê Thanh L chỉ đạo ông Ng cho nhà thầu thi công với thực tế các thiết bị nhập về đã bị thay đổi xuất xứ hàng hóa và model, sau đó ông Ng thông báo cho phía Công ty P biết ý kiến chỉ đạo của ông Lê Thanh L. Trên cơ sở đó, nhân viên giám sát của Công ty P cho nhà thầu đưa các thiết bị đã bị thay đổi xuất xứ hàng hóa và model vào thi công lắp đặt. Tuy nhiên, khi xác lập Biên bản nghiệm thu hàng hóa về tới chân công trình ngày 15-7-2014 và Biên bản nghiệm thu bàn giao khối lượng hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 17-9-2014 thì thiết bị camera, đầu ghi kỹ thuật số và màn hình Tivi vẫn ghi xuất xứ Nhật Bản và ổ cứng lưu trữ Seagate, xuất xứ Mỹ như hợp đồng ban đầu.

Ngày 18-9-2014, ông Lê Thanh L đại diện chủ đầu tư ký Biên bản thanh lý hợp đồng với Công ty ĐNA, giá trị thanh lý là 1.920.000.000 đồng. Sau đó, ông Võ Tấn Ng tập hợp hồ sơ gói thầu chuyển bộ phận kế toán kiểm tra, quyết toán, trả tiền cho nhà thầu. Qua kiểm tra, ông Đinh Phan Chí Linh là kế toán viên Phòng Kế hoạch tài chính Sở Y tế phát hiện giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (CO/CQ) của các thiết bị đã thi công, lắp đặt không trùng khớp với xuất xứ, model các thiết bị trong bản Hợp đồng số 19/2014/HĐ-04CQ ngày 18-4-2014, trong Biên bản nghiệm thu hàng hóa về tới chân công trình ngày 15-7-2014 và Biên bản nghiệm thu bàn giao khối lượng hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 17-9-2014, nên trả hồ sơ lại và yêu cầu ông Ng thực hiện hồ sơ quyết toán đúng thực tế các thiết bị đã thi công, lắp đặt.

Sau khi nhận lại hồ sơ quyết toán gói thầu, ông Ng báo cáo lại sự việc cho ông Lê Thanh L biết và ông L chỉ đạo ông Ng hợp thức hóa các thủ tục, giấy tờ theo yêu cầu của bộ phận kế toán, bảo đảm hồ sơ quyết toán, trả tiền cho nhà thầu. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của ông Lê Thanh L, ông Ng liên hệ hướng dẫn nhà thầu lập các thủ tục, giấy tờ ghi lùi ngày tháng về trước ngày 17-9-2014, phù hợp với từng giai đoạn thực hiện hợp đồng, cụ thể:

Nhà thầu ra 02 văn bản, ghi số 39/CV-ĐNA ngày 11-7-2014 và số 40/CV-ĐNA ngày 12-7-2014 (số, ngày, tháng viết tay), đề nghị chủ đầu tư cho thay đổi xuất xứ hàng hóa và model của các thiết bị đúng theo thực tế thiết bị nhập về công trình, với lý do chủng loại thiết bị trong hợp đồng ban đầu không còn trên thị trường và đưa ông Ng trình ông L ký duyệt vào hai văn bản. Sau đó, ông Ng tiếp tục yêu cầu nhà thầu gộp hai văn bản số 39 và 40 nêu trên thành một văn bản, do đó nhà thầu ra văn bản số 40 ngày 12-7-2014 (số, ngày, tháng được đánh máy) gộp nội dung hai văn bản nêu trên thành một đưa ông Ng trình ông L ký duyệt.

Ông Ng soạn thảo bản Phụ lục Hợp đồng ghi số 19.1.1/2014/PLHĐ-04CQ ngày 12-7-2014 với nội dung thống nhất điều chỉnh xuất xứ, model các thiết bị theo Văn bản đề nghị số 40/CV-ĐNA ngày 12-7-2014 của Công ty ĐNA, các

điều khoản khác trong hợp đồng ban đầu không thay đổi, bao hàm cả giá thiết bị, đưa ông L và nhà thầu ký tên, đóng dấu.

Ông Ng chỉnh sửa Biên bản nghiệm thu hàng hóa về tới chân công trình ngày 15-7-2014 và Biên bản nghiệm thu bàn giao khối lượng hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 17-9-2014 phần nội dung về xuất xứ, model các thiết bị phù hợp theo đề nghị thay đổi của nhà thầu.

Nhà thầu cung cấp hợp đồng mua bán thiết bị hệ thống camera giữa Công ty DNA với Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ Kim Đạt và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại xuất nhập khẩu Vita, nhằm xác định nguồn gốc hàng hóa và thư xác nhận ngày 26-5-2014 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Sony Electronics Việt Nam xác nhận chất lượng sản phẩm các thiết bị camera.

Sau khi hợp thức đầy đủ các thủ tục, giấy tờ, ông Ng chuyển hồ sơ qua bộ phận kế toán kiểm tra, duyệt quyết toán. Ông Phạm Hồng Thái là Trưởng phòng Kế hoạch tài chính, kiêm Kế toán trưởng Sở Y tế thấy nội dung bản Phụ lục Hợp đồng số 19.1.1/2014/PLHĐ-04CQ ngày 12-7-2014 ông L đã ký, cho phép nhà thầu thay đổi model, xuất xứ hàng hóa nhưng giữ nguyên đơn giá thiết bị nên yêu cầu ông Ng bổ sung báo giá để chứng minh. Ông Ng liên hệ yêu cầu thì được nhà thầu cung cấp 02 bản báo giá của Doanh nghiệp tư nhân Hưng Phú và Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và đầu tư thiết bị viễn thông truyền hình Thịnh Thiên Ngân, đều thể hiện các thiết bị có nhãn hiệu, model, xuất xứ đúng theo thiết bị trong bản Phụ lục Hợp đồng số 19.1.1/2014/PLHĐ-04CQ ngày 12-7-2014, còn đơn giá thiết bị thì tương đương với giá thiết bị trong hợp đồng ban đầu.

Với các thủ tục, giấy tờ được hợp thức như trên, bộ phận kế toán đồng ý tiếp nhận hồ sơ, tiến hành làm các thủ tục thanh toán tiền cho nhà thầu và Sở Y tế đã thanh toán 100% giá trị hợp đồng là 1.920.000.000 đồng, thể hiện qua hai chứng từ thanh toán do ông Lê Thanh L ký với tư cách chủ đầu tư và ông Phạm Hồng Thái ký với tư cách Kế toán trưởng, gồm:

1. Giấy rút vốn đầu tư chuyển thanh toán cho Cty DNA được Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An ghi sổ, trả tiền ngày 08-10-2014, số tiền 1.700.000.000 đồng.

2. Giấy rút vốn đầu tư chuyển thanh toán cho Cty DNA được Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An ghi sổ, trả tiền ngày 27-12-2014, số tiền 220.000.000 đồng.

Ngày 20-4-2015, ông Lê Thanh L với vai trò là Giám đốc Sở Y tế ký Báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản niên độ ngân sách năm 2014, trong đó có gói thầu cung cấp và lắp đặt hệ thống Camera giám sát an ninh tòa nhà 04 cơ quan, gửi Sở Tài chính thẩm định và được Sở Tài chính thông qua ngày 20-5-2015 tại Thông báo số 239. Ngày 12-8-2015, Chi nhánh Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và kế toán Hà Nội có Báo cáo kiểm toán độc lập số

32/2015/BCKT-XDCB, về quyết toán chi phí đầu tư thực hiện hoàn thành theo yêu cầu của Sở Y tế. Sở Tài chính đã tổng hợp vào quyết toán ngân sách địa phương năm 2014 báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn tại Nghị quyết số 225/NQ-HĐND ngày 09-12-2015.

Tại Kết luận giám định số 4213/KLGD-STC ngày 25-9-2020 của Sở Tài chính tỉnh Long An kết luận, về đối tượng giám định như sau:

1. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, việc Sở Y tế đồng ý cho Công ty TNHH TM-DV DNA thay đổi xuất xứ hàng hóa nhưng không điều chỉnh đơn giá khi ký Phụ lục Hợp đồng số 19.1.1/2014/PLHD-04CQ ngày 12-7-2014 để thanh toán 100% giá trị hợp đồng và thực hiện thanh lý hợp đồng giữa chủ đầu tư và nhà thầu, là đã không thực hiện đúng quy định về quyền và trách nhiệm của chủ đầu tư về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và vi phạm quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 25 Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14-12-2009 của Chính phủ.

2. Sở Y tế tỉnh Long An đã thanh toán 100% giá trị hợp đồng số tiền là 1.920.000.000 đồng cho nhà thầu là Công ty TNHH TMDV DNA, đã thanh lý hợp đồng và đã được quyết toán chi vào niên độ ngân sách nhà nước năm 2014. Chênh lệch về giá trị giữa tổng giá trị tài sản đã nghiệm thu thanh toán vốn đầu tư xây dựng hoàn thành của Sở Y tế tỉnh Long An thanh toán cho Công ty TNHH TMDV DNA trên cơ sở quyết toán gói thầu và thanh lý hợp đồng giữa nhà thầu và chủ đầu tư lập ngày 17-9-2014 (đã thực hiện Báo cáo kiểm toán độc lập gói thầu) so với Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 154/KL-HĐĐG ngày 05-7-2019 của Hội đồng định giá theo vụ việc trong tố tụng hình sự thành phố Tân An là 911.880.168 đồng. Vì vậy, việc thanh toán gói thầu 100% giá trị hợp đồng và thực hiện thanh lý hợp đồng giữa chủ đầu tư và nhà thầu đã làm thất thoát ngân sách nhà nước năm 2014 số tiền 911.880.168 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện nguyên đơn dân sự yêu cầu ông Lê Thanh L trả lại ngân sách nhà nước số tiền gây thất thoát qua thực hiện gói thầu là 911.880.168 đồng. Ngày 18-11-2019, ông Lê Thanh L chuyển cho ông Trần Nguyên V, nguyên Giám đốc Công ty TNHH TMDV DNA số tiền 735.175.000 đồng nộp vào tài khoản của Sở Y tế mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Long An và Sở Y tế đã chuyển hoàn trả số tiền này vào ngân sách Nhà nước. Ông Trần Nguyên V tự nguyện nộp Cơ quan điều tra 140.915.778 đồng để khắc phục thiệt hại.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 27/2022/HS-PT ngày 11-01-2022 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 03-11-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An về phần trách nhiệm dân sự để điều tra, xét xử lại. Quá trình điều tra lại xác định như sau:

- Về pháp nhân Công ty DNA: Theo Giấy chứng nhận doanh nghiệp, tại thời điểm xảy ra vụ án, Công ty DNA có 02 thành viên tham gia góp vốn, là bà

Nguyễn Thị Hồng C1 và bà Nguyễn Thị Hồng C2. Nhưng trên thực tế, thì ông Trần Nguyên V là chủ sở hữu công ty và là Giám đốc, đại diện theo pháp luật, là người quản lý, điều hành mọi hoạt động của Công ty DNA. Bà C1 và bà C2 không góp vốn và không tham gia vào bất kỳ hoạt động nào của Công ty DNA. Về việc chiếm hưởng và thực hiện nộp khắc phục số tiền ngân sách Nhà nước bị thất thoát do hành vi phạm tội của ông Lê Thanh L gây ra:

- Toàn bộ số tiền thanh toán cho hợp đồng thực hiện gói thầu lắp đặt camera mà Sở Y tế tỉnh Long An chuyển vào tài khoản Công ty DNA là 1.920.000.000 đồng, đã được ông Trần Nguyên V rút ra, quản lý, sử dụng cho hoạt động của Công ty DNA như: trả lương nhân viên, đóng thuế doanh nghiệp, trả nợ lãi vay Ngân hàng... Qua làm việc, ông Trần Nguyên V đã nộp lại toàn bộ số tiền chênh lệch theo kết luận của Bản án hình sự phúc thẩm số 27/2022/HS-PT ngày 11-01-2022 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, là 911.880.168 đồng. Cụ thể: Ngày 18-11-2019, nộp 735.175.000 đồng, số tiền này đã chuyển vào tài khoản ngân sách Nhà nước; Ngày 17-01-2020, nộp 140.915.778 đồng, đang do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An quản lý; Ngày 19-4-2022, nộp 35.789.390 đồng, hiện do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An đang quản lý.

- Ý kiến của đại diện nguyên đơn dân sự: Yêu cầu những người có liên quan gây thất thoát ngân sách Nhà nước qua thực hiện gói thầu lắp đặt camera nộp khắc phục thiệt hại theo quyết định của Bản án hình sự phúc thẩm số 27/2022/HS-PT ngày 11-01-2022 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Người đại diện của người liên quan ông Lê Thanh L trình bày:* Số tiền 911.880.168 đồng là do Công ty DNA hưởng lợi, nên ông V là Giám đốc của Công ty tại thời điểm đó đã nộp lại toàn bộ số tiền chờ xử lý trong vụ án, ông L không có ý kiến đối với số tiền này. Tuy nhiên, trước đây ông L và bà Bé N có tác động bà Kh cho ông V vay số tiền 735.000.000 đồng để nộp khắc phục hậu quả, nhưng đến nay ông V chưa hoàn trả lại cho bà Kh, nên đề nghị Tòa án xem xét buộc ông V trả lại cho bà Kh.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Kim Kh trình bày:* Trước đây, thông qua vợ chồng của ông L, bà Kh đã cho ông V vay không lãi suất số tiền 735.000.000 đồng để ông V nộp khắc phục trong vụ án. Đến nay, ông V chưa trả lại cho bà Kh, nên yêu cầu Tòa án giải quyết trong cùng một vụ án, buộc ông V trả lại số tiền trên cho bà Kh.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lê Thanh L và bà Nguyễn Thị Bé N trình bày:* Trước đây, vợ chồng ông L đã tác động bà Kh cho ông V vay số tiền 735.000.000 đồng để ông V nộp khắc phục trong vụ án, nhưng đến nay ông V chưa trả lại cho bà Kh. Nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà Kh, đề nghị Tòa án giải quyết trong cùng một vụ án đối với số tiền

735.000.000 đồng mà trước đây bà Kh đã cho ông V vay đến nay chưa trả theo yêu cầu của bà Kh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tách yêu cầu tại phiên tòa của bà Kh và bà Bé N về việc yêu cầu ông V có trách nhiệm trả lại số tiền 735.000.000 đồng ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 911.880.168 đồng do ông V đã nộp chờ xử lý trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chuyển trả vào ngân sách Nhà nước.

Bà Nguyễn Thị Bé N và bà Nguyễn Thị Kim Kh không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Long An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, những người này có văn bản yêu cầu xét xử vắng mặt hoặc đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử, nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh và trách nhiệm hình sự đối với người bị kết án Lê Thanh L đã được xét xử tại Bản án hình sự phúc thẩm số 27/2022/HS-PT ngày 11-01-2022 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đang có hiệu lực pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, trong vụ án nêu trên đã bị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên hủy để điều tra, xét xử lại theo trình tự sơ thẩm.

[4] Quá trình điều tra lại vụ án đối với phân trách nhiệm dân sự, thấy rằng:

[4.1] Về chủ sở hữu của Công ty DNA: Thời điểm thực hiện gói thầu do Sở y tế tỉnh Long An làm chủ đầu tư, Công ty DNA là đơn vị trúng thầu. Công ty có 02 thành viên góp vốn gồm: bà Nguyễn Thị Hồng C2 và bà Nguyễn Thị Hồng C1, còn ông Trần Nguyên V là Giám đốc. Theo lời khai của bà C2 và bà C1, ông V là chủ sở hữu của Công ty, bà C2 với bà C1 là người được ông V đưa

vào hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp để đủ điều kiện thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Bà C1 và bà C2 không góp vốn, cũng như không tham gia vào bất kỳ hoạt động nào của Công ty.

[4.2] Ông Trần Nguyên V thống nhất với nhận định của Bản án số 27/2022/HS-PT ngày 11-01-2022 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, về việc xác định Công ty DNA là pháp nhân chiếm hưởng số tiền 911.880.168 đồng, là số tiền thiệt hại cho ngân sách Nhà nước do hành vi phạm tội của ông Lê Thanh L gây ra, nên Công ty DNA chịu trách nhiệm bồi thường lại cho Nhà nước. Thời điểm này, ông V là chủ sở hữu và là người đại diện theo pháp luật của Công ty và đã sử dụng toàn bộ số tiền trên, nên ông V đứng ra thực hiện nghĩa vụ số tiền 911.880.168 đồng thay cho Công ty và đã nộp lại toàn bộ số tiền trên.

[4.3] Tại Biên bản làm việc ngày 25-11-2022, bà Triệu Thanh Trúc hiện tại là người đại diện theo pháp luật của Công ty DNA và ông Trần Nguyên V cùng xác định số tiền 911.880.168 đồng ông V nộp là của Công ty DNA và cùng không có ý kiến gì về số tiền này.

[4.4] Ngoài ra, tại Hợp đồng số 19/2014/HĐ-04CQ ngày 18-4-2014 giữa Sở y tế tỉnh Long An với Công ty DNA, giá trị hợp đồng 1.920.000.000 đồng. Tại Kết luận giám định số 4213/KLGD-STC ngày 25-9-2020 của Sở Tài chính tỉnh Long An kết luận, về đối tượng giám định như sau: Sở Y tế tỉnh Long An đã thanh toán 100% giá trị hợp đồng số tiền là 1.920.000.000 đồng cho nhà thầu là Công ty DNA, đã thanh lý hợp đồng và đã được quyết toán chi vào niên độ ngân sách nhà nước năm 2014. Chênh lệch về giá trị giữa tổng giá trị tài sản đã nghiệm thu thanh toán vốn đầu tư xây dựng hoàn thành của Sở Y tế tỉnh Long An thanh toán cho Công ty DNA trên cơ sở quyết toán gói thầu và thanh lý hợp đồng giữa nhà thầu và chủ đầu tư lập ngày 17-9-2014 (đã thực hiện Báo cáo kiểm toán độc lập gói thầu) so với Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 154/KL-HĐĐG ngày 05-7-2019 của Hội đồng Định giá theo vụ việc trong Tố tụng Hình sự thành phố Tân An là 911.880.168 đồng. Vì vậy, việc thanh toán gói thầu 100% giá trị hợp đồng và thực hiện thanh lý hợp đồng giữa chủ đầu tư và nhà thầu đã làm thất thoát ngân sách nhà nước năm 2014 số tiền 911.880.168 đồng.

[4.5] Từ những căn cứ trên, xét thấy Công ty DNA được hưởng lợi số tiền 911.880.168 đồng do hành vi phạm tội của ông Lê Thanh L gây ra là không có căn cứ pháp luật. Do đó, nguyên đơn dân sự UBND tỉnh Long An yêu cầu Công ty DNA có trách nhiệm nộp hoàn trả lại số tiền 911.880.168 đồng để chuyển vào Ngân sách nhà Nước là có căn cứ để chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Tất cả số tiền trên, đã được ông Trần Nguyên V nộp xong và là nộp thay cho Công ty DNA, nên chuyển vào ngân sách Nhà nước, số tiền ông V nộp cụ thể như sau: Ngày 18-11-2019, nộp 735.175.000 đồng, đã được chuyển vào tài khoản ngân sách Nhà nước và đã được Sở Tài chính tỉnh Long An kiểm tra, xác

nhận số thu vào ngân sách Nhà nước theo Công văn số 3103/STC-QLNS ngày 12-7-2022; ngày 17-01-2020, nộp 140.915.778 đồng theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSLA-P1 ngày 02-01-2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, Ủy nhiệm chi ngày 17-01-2020 giữa đơn vị trả tiền: Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh Long An với đơn vị nhận tiền: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An, hiện đang do Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Long An quản lý; ngày 19-4-2022, nộp 35.789.390 đồng, hiện do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An nhập Kho vật chứng thuộc Phòng Cảnh sát Thi hành án Hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Long An ngày 25-4-2022, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 25-4-2022, giữa người nộp Nguyễn Gia Huy và bên nhận tiền Phòng Cảnh sát Thi hành án Hình sự và Hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh Long An.

[5] Tại phiên tòa bà Kh trình bày và yêu cầu xem xét: Trước đây, đã cho ông V vay số tiền 735.000.000 đồng để ông V nộp khắc phục hậu quả trong vụ án và yêu cầu xem xét buộc ông V trả lại. Xét đây, là giao dịch dân sự giữa các bên, nếu không tự thỏa thuận được với nhau, thì bà Kh có quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng chung. Việc bà Kh yêu cầu giải quyết trong cùng một vụ án là không có căn cứ để chấp nhận.

[6] Xét những ý kiến, quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án. Xét thấy, số tiền Công ty ĐNA đã nộp lại đầy đủ trước khi xét xử vụ án, nên không phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về điều luật:

- Áp dụng: Các Điều 106, 135, 136, 292, 332, 333 và 336 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Về nội dung:

- Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn dân sự Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ ĐNA có trách nhiệm nộp số tiền 911.880.168 đồng để chuyển vào vào ngân sách Nhà nước.

Tất cả số tiền trên, đã được ông Trần Nguyên V nộp xong và là nộp thay cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ ĐNA, nên chuyển vào ngân sách Nhà nước. Số tiền ông Trần Nguyên V nộp cụ thể như sau: Ngày 18-11-2019, nộp 735.175.000 đồng, đã được chuyển vào tài khoản ngân sách Nhà

nước và đã được Sở Tài chính tỉnh Long An kiểm tra, xác nhận số thu vào ngân sách Nhà nước theo Công văn số 3103/STC-QLNS ngày 12-7-2022; ngày 17-01-2020, nộp 140.915.778 đồng theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSLA-P1 ngày 02-01-2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, Ủy nhiệm chi ngày 17-01-2020 giữa đơn vị trả tiền: Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh Long An với đơn vị nhận tiền: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An, hiện đang do Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Long An quản lý; ngày 19-4-2022, nộp 35.789.390 đồng, hiện do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An nhập Kho vật chứng thuộc Phòng Cảnh sát Thi hành án Hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Long An ngày 25-4-2022, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 25-4-2022, giữa người nộp Nguyễn Gia Huy và bên nhận tiền Phòng Cảnh sát Thi hành án Hình sự và Hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh Long An.

3. Về án phí: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ ĐNA không phải chịu án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Bé N và bà Nguyễn Thị Kim Kh có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01);
- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Cục THADS tỉnh Long An (01);
- Công an tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thiện Tâm